

Số: /QĐ-UBND Triệu Sơn, ngày tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 7359/QĐ-UBND ngày 19/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư thôn Thọ Lộc, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Xây dựng số ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số nội dung về Quy hoạch xây dựng; Nghị định 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 Quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thông tư 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng quy định hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn; Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Triệu Sơn; Quyết định số 1585/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh về việc thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Quyết định số 7360/QĐ-UBND ngày 19/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư tại khu Quần Đồi, thôn Quần Nham 2, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn;

Theo đề nghị của Phòng KT&HT, Phòng TN&MT và UBND xã Đồng Lợi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 7359/QĐ-UBND ngày 19/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư thôn Thọ Lộc, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn như sau:

1. Nội dung mục 4, Điều 1, Quyết định số 7359/QĐ-UBND ngày 19/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện:

“4. Quy hoạch sử dụng đất:Tổng diện tích đất lập quy hoạch 11.590,23m²

STT	Tên lô đất	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Mật độ XD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD (lần)
I	Đất ở liền kề		7.508,50	64,8			
1	Lô 01	01	138,0		76,2	4	1÷4
2	Lô 02	02	138,0		76,2	4	1÷4
3	Lô 03	03	138,0		76,2	4	1÷4
4	Lô 04	04	138,0		76,2	4	1÷4
5	Lô 05	05	138,0		76,2	4	1÷4
6	Lô 06	06	138,0		76,2	4	1÷4
7	Lô 07	07	138,0		76,2	4	1÷4
8	Lô 08	08	138,0		76,2	4	1÷4
9	Lô 09	09	138,0		76,2	4	1÷4
10	Lô 10	10	138,0		76,2	4	1÷4
11	Lô 11	11	138,0		76,2	4	1÷4
12	Lô 12	12	138,0		76,2	4	1÷4
13	Lô 13	13	138,0		76,2	4	1÷4
14	Lô 14	14	138,0		76,2	4	1÷4
15	Lô 15	15	143,0		75,7	4	1÷4
16	Lô 16	16	149,5		75,1	4	1÷4
17	Lô 17	17	132,0		76,8	4	1÷4
18	Lô 18	18	132,0		76,8	4	1÷4
19	Lô 19	19	132,0		76,8	4	1÷4
20	Lô 20	20	154,0		74,6	4	1÷4
21	Lô 21	21	154,0		74,6	4	1÷4
22	Lô 22	22	154,0		74,6	4	1÷4
23	Lô 23	23	154,0		74,6	4	1÷4
24	Lô 24	24	154,0		74,6	4	1÷4
25	Lô 25	25	154,0		74,6	4	1÷4
26	Lô 26	26	154,0		74,6	4	1÷4
27	Lô 27	27	154,0		74,6	4	1÷4
28	Lô 28	28	154,0		74,6	4	1÷4
29	Lô 29	29	151,0		74,9	4	1÷4
30	Lô 30	30	155,0		74,5	4	1÷4
31	Lô 31	31	175,5		72,5	4	1÷4
32	Lô 32	32	164,0		73,6	4	1÷4
33	Lô 33	33	159,0		74,1	4	1÷4
34	Lô 34	34	154,0		74,6	4	1÷4
35	Lô 35	35	149,0		75,1	4	1÷4
36	Lô 36	36	167,5		73,3	4	1÷4
37	Lô 37	37	161,0		73,9	4	1÷4
38	Lô 38	38	154,0		74,6	4	1÷4

STT	Tên lô đất	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Mật độ XD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD (lần)
39	Lô 39	39	147,0		75,3	4	1÷4
40	Lô 40	40	143,5		75,7	4	1÷4
41	Lô 41	41	143,5		75,7	4	1÷4
42	Lô 42	42	143,5		75,7	4	1÷4
43	Lô 43	43	143,5		75,7	4	1÷4
44	Lô 44	44	143,5		75,7	4	1÷4
45	Lô 45	45	124,0		77,6	4	1÷4
46	Lô 46	46	154,5		74,6	4	1÷4
47	Lô 47	47	144,0		75,6	4	1÷4
48	Lô 48	48	149,5		75,1	4	1÷4
49	Lô 49	49	154,0		74,6	4	1÷4
50	Lô 50	50	159,0		74,1	4	1÷4
51	Lô 51	51	162,5		73,8	4	1÷4
II	Đất giao thông		4.081,73	35,2			
Tổng			11.590,23	100			

2. Nay điều chỉnh lại thành:

“4. Quy hoạch sử dụng đất:

Tổng diện tích đất lập quy hoạch 11.590,23m²

STT	Tên lô đất	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Mật độ XD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD (lần)
I	Đất ở liền kề		8.112,50	70,0			
1	Lô 01 ÷ Lô 14 (14 lô)	01 ÷ 14	138,0		76,2	4	1÷4
2	Lô 15	15	147,5		75,3	4	1÷4
3	Lô 16	16	175,5		72,5	4	1÷4
4	Lô 17 ÷ Lô 18 (02 lô)	17 ÷ 18	154,0		74,6	4	1÷4
5	Lô 19 ÷ Lô 30 (12 lô)	19 ÷ 30	132,0		76,8	4	1÷4
6	Lô 31	31	262,5		63,8	4	1÷4
7	Lô 32	32	262,0		63,8	4	1÷4
8	Lô 33	33	285,0		61,5	4	1÷4
9	Lô 34	34	224,0		67,6	4	1÷4
10	Lô 35	35	204,0		69,6	4	1÷4
11	Lô 36	36	184,5		71,6	4	1÷4
12	Lô 37	37	212,5		68,8	4	1÷4
13	Lô 38	38	184,5		71,6	4	1÷4
14	Lô 39	39	151,0		74,9	4	1÷4
15	Lô 40	40	162,5		73,8	4	1÷4
16	Lô 41	41	159,5		74,1	4	1÷4
17	Lô 42	42	156,5		74,4	4	1÷4
18	Lô 43	43	153,5		74,7	4	1÷4

STT	Tên lô đất	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Mật độ XD tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số SDD (lần)
19	Lô 44	44	150,5		75,0	4	1÷4
20	Lô 45	45	147,0		75,3	4	1÷4
21	Lô 46	46	128,5		77,2	4	1÷4
22	Lô 47	47	206,5		69,4	4	1÷4
23	Lô 48	48	150,5		75,0	4	1÷4
24	Lô 49	49	153,0		74,7	4	1÷4
25	Lô 50	50	155,5		74,5	4	1÷4
26	Lô 51	51	272,0		62,8	4	1÷4
II	Đất giao thông		3.477,73	30,0			
Tổng			11.590,23	100			

3. Lý do điều chỉnh: Phù hợp với nhu cầu sử dụng đất và thuận tiện cho việc đấu giá quyền sử dụng đất.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 7359/QĐ-UBND ngày 19/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư thôn Thọ Lộc, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Tài Chính - Kế hoạch; Chủ tịch UBND xã Đồng Lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Các phòng: KTHT, TNMT, TC-KH;
- UBND xã Đồng Lợi;
- Lưu: VT, KTHT.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính